

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 16/2022/HS-ST

Ngày 22 tháng 11 năm 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Chiên, ông Lý Quang Minh

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/TLST - HS ngày 21 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

G A D, tên gọi khác: Không, sinh năm: 19xx; Nơi sinh: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông G A S, sinh năm 19xx và bà S T D, sinh năm 19xx; Bị cáo có vợ là V T D, sinh năm 19xx và 4 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu từ ngày 08/4/2022 đến ngày 14/4/2022 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Mạnh Hùng – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lai Châu. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: S A M, sinh năm 20xx

Trú tại: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 4 năm 2022, G A D , đang ở nhà mình thì có một người đàn ông sử dụng ứng dụng Zalo gọi điện đến nick Zalo của G A D và người đó tự giới thiệu tên là S A S, là người dân tộc Mông, nhà ở thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu và hỏi D là “Anh có đồ rừng gì quý, hiếm không, nếu có thì bán cho tôi”. Thấy S nói vậy D trả lời “Tôi không có đồ rừng gì quý, hiếm cả. Nếu khi nào có đồ rừng gì quý, hiếm thì tôi sẽ liên lạc cho”. Đến khoảng 07 giờ 00 ngày 02 tháng 4 năm 2022, D một mình đi lên khu vực lán ruộng của gia đình thuộc địa phận bản C, xã B, huyện Phong Thổ để chăn thả trâu. Quá trình chăn thả trâu D phát hiện có 01 con rắn hổ mang chúa, dài 270cm mét, nặng khoảng 2,6kg. Thấy vậy D liền nhặt 01 khúc gỗ ở gần đó, rồi dùng khúc gỗ ghì đầu con rắn xuống và dùng tay bắt con rắn. Sau khi bắt được rắn, D đi lấy 01 đoạn dây rừng buộc cổ con rắn lại rồi mang con rắn trên về nhà. Sau khi về đến nhà, D thấy vợ con không có ai ở nhà nên D đã đi lấy 02 bao tải xác rắn, màu trắng rồi lồng hai bao tải lại với nhau. Sau đó D cắt bỏ đoạn dây rừng ra khỏi cổ con rắn thì thấy con rắn vẫn còn sống nên D đã cho con rắn vào bên trong bao tải rồi buộc túm đầu bao tải lại. Buộc xong D cất giấu bao tải chứa rắn ở khu vực bếp của gia đình D. Sau đó D lấy điện thoại ra gọi điện Zalo cho S A S thông báo là đã bắt được 01 con rắn hổ mang chúa và gửi hình ảnh con rắn cho S, S đồng ý mua con rắn trên với giá 700.000 đồng/kg và đặt cọc 1.000.000 đồng trước, số còn lại sẽ thanh toán sau khi giao rắn. Thấy vậy D đồng ý rồi D gửi cho S số điện thoại 0985.924.573 và tài khoản Viettel Pay của D để Sinh liên lạc và chuyển tiền đặt cọc vào tài khoản. Đến khoảng 10 giờ 00 cùng ngày, thì S A S đã chuyển 1.000.000 đồng tiền đặt cọc vào tài khoản của D. Đến khoảng 12 giờ 00 cùng ngày, D gọi điện cho anh S A Vg - SN: 19., trú cùng bản và hỏi V có tiền mặt không, nếu có D sẽ chuyển tiền vào tài khoản cho V để V đưa cho D tiền mặt, thì V nói có sẵn tiền mặt. Đến khoảng 13 giờ 00 cùng ngày, sau khi ăn cơm xong D đi đến nhà V, đến nơi D và V đi ra chỗ có sóng 4G rồi D chuyển từ tài khoản Viettel Pay của D sang tài khoản của V số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi có tin nhắn báo đã nhận được tiền thì V lấy tiền mặt và đưa cho D số tiền là 1.000.000 đồng. D cầm số tiền trên đi về nhà rồi điều khiển xe máy đi xuống chợ Mường So để mua cám lợn và tiêu sài hết số tiền trên. Đến khoảng 15 giờ 00 ngày 07 tháng 4 năm 2022, khi D đang ở nhà thì S A S gọi điện qua Zalo cho D bảo D mang con rắn xuống khu vực thủy điện thuộc xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để tiến hành giao dịch mua bán. Thấy S nói vậy D đi ra chỗ khu vực bếp, lấy bao tải bên trong có chứa con rắn hổ mang chúa rồi cho bao tải trên vào 01 chiếc balo màu đen, có chữ Adidas. Lúc này do xe máy của D bị thùng sấm, nên D có mượn xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe wave RSX, màu sơn trắng đen, BKS: 25B1-02177 của S A M - SN: 20., trú tại: Bản C, xã B, huyện C, tỉnh Lai Châu (là con rể D), rồi điều khiển xe máy mang balo đựng con rắn đi xuống Mường So để gặp S. Đến khoảng gần 17 giờ 00 cùng ngày, khi D điều khiển xe máy đi đến địa phận bản Nà Củng,

xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang

Tại bản kết luận giám định động vật số 428/TTNSV ngày 08/04/2022 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận: 01 (một) cá thể động vật được chụp trong bản ảnh giám định là loài Rắn Hồ mang chúa có tên khoa học là *Ophiophagus hannah*.

Loài Rắn Hồ mang chúa có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính Phủ. Là Rắn Hồ mang chúa có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/09/2021 của Chính Phủ.

Bản cáo trạng số: 85/CT-VKS ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo G A D về tội: “vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo G A D phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”;

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo G A D từ 18 tháng đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu bán hóa giá xung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, điện thoại được bọc bằng một ốp nhựa dẻo trong suốt, điện thoại đã qua sử dụng, mặt sau lưng điện thoại màu xanh có dòng chữ VIVO, điện thoại không dùng mật khẩu khóa màn hình. Tên thiết bị V2043, IMEI (khe cắm thẻ sim 1): 865732059621716, IMEI (khe cắm thẻ sim 2): 865732059621708. Điện thoại có 02 thẻ sim, Sim 1 có chữ 4G, Viettel và dãy số 898404800 0314722379, Sim 2 có chữ 4G, Viettel và dãy số 898404800 00245 64126, điện thoại không có thẻ nhớ và điện thoại ở chế độ hoạt động trên máy bay. Truy thu số tiền 1.000.000 đồng do phạm tội mà có của bị cáo. Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc ba lô màu đen, có quai đeo, viền chạy dọc theo các khóa kéo của ba lô màu vàng, phía ngoài ba lô có hai dòng chữ “adidas” màu xanh to nhỏ khác nhau, ba lô đã qua sử dụng; 02 bao tải xác rắn màu trắng đã qua sử dụng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, làm ruộng sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 4 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Đề nghị hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật

Quan điểm người bào chữa: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, 4 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Xem xét miễn án phí, không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo do bị cáo sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Bị cáo không tranh luận đối đáp với đại diện Viện kiểm sát, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Vào hồi 21 giờ 40 phút ngày 07 tháng 4 năm 2022, tại khu vực thủy điện Nậm So thuộc địa phận bản Nà Củng, xã Mường So, huyện Phong Thổ bị cáo G A D đang có hành vi vận chuyển trái phép 01 con rắn hổ chúa có tên khoa học *Ophiophagus hannah* là loài Rắn Hổ chúa có tên trong phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ – CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ. Loài Rắn Hổ chúa có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ – CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ với mục đích đem bán.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách bảo vệ các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do vậy phải chịu trách nhiệm hình sự do mình đã gây ra. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trong quá trình sinh sống ở địa phương có nhiều thành tích được các cấp chính quyền tặng thưởng nhiều giấy khen đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng do đó xét thấy cần áp dụng Điều 65 BLHS xử phạt tù, nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ cơ sở để răn đe, giáo dục bị cáo. Quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa là có căn cứ nên được chấp nhận.

Đối với đối tượng mà bị cáo khai tên S A S gọi zalo cho bị cáo để đặt mua con rắn hổ mang mà bị cáo vận chuyển kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ trách nhiệm khi có căn cứ.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, làm ruộng sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 4 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu bán hóa giá xung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, điện thoại được bọc bằng một ốp nhựa dẻo trong suốt, điện thoại đã qua sử dụng, mặt sau lưng điện thoại màu xanh có dòng chữ VIVO, điện thoại không dùng mật khẩu khóa màn hình. Tên thiết bị V2043, IMEI (khe cắm thẻ sim 1): 865732059621716, IMEI (khe cắm thẻ sim 2): 865732059621708. Điện thoại có 02 thẻ sim, Sim 1 có chữ 4G, Viettel và dãy số 898404800 0314722379, Sim 2 có chữ 4G, Viettel và dãy số 898404800 00245 64126, điện thoại không có thẻ nhớ và điện thoại ở chế độ hoạt động trên máy bay. Truy thu số tiền 1.000.000 đồng do phạm tội mà có của bị cáo. Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc ba lô màu đen, có quai đeo, viền chạy dọc theo các khóa kéo của ba lô màu vàng, phía ngoài ba lô có hai dòng chữ “adidas” màu xanh to nhỏ khác nhau, ba lô đã qua sử dụng; 02 bao tải xác rắn màu trắng đã qua sử dụng.

Đối với con rắn hổ chúa và 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe wave RSX, màu sơn trắng đen, BKS: 25B1-02177 của S A M đã được cơ quan chức năng xử lý theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí do sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

1/ Tuyên bố bị cáo G A D phạm tội: “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”

2/ Xử phạt bị cáo G A D 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 22/11/2022. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Xử lý vật chứng: Tịch thu bán hóa giá xung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, điện thoại được bọc bằng một ốp nhựa dẻo trong suốt, điện thoại đã qua sử dụng, mặt sau lưng điện thoại màu xanh có dòng chữ VIVO, điện thoại không dùng mật khẩu khóa màn hình. Tên thiết bị V2043, IMEI (khe cắm thẻ sim 1): 865732059621716, IMEI (khe cắm thẻ sim 2): 865732059621708. Điện thoại có 02 thẻ sim, Sim 1 có chữ 4G, Viettel và dãy số 898404800 0314722379, Sim 2 có chữ 4G, Viettel và dãy số 898404800 00245 64126, điện thoại không có thẻ nhớ và điện thoại ở chế độ hoạt động trên máy bay. Truy thu số tiền 1.000.000 đồng do phạm tội mà có của bị cáo. Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc ba lô màu đen, có quai đeo, viền chạy dọc theo các khóa kéo của ba lô màu vàng, phía ngoài ba lô có hai dòng chữ “adidas” màu xanh to nhỏ khác nhau, ba lô đã qua sử dụng; 02 bao tải xác rắn màu trắng đã qua sử dụng.

4/ Án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CQCSĐT CA huyện Phong Thổ;
- CQTHAHS CA huyện Phong Thổ;
- CCTHADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Trung Tá